

Bản án số: 559/2021/HSST
Ngày: 16/11 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ TN, TỈNH TN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn
2. Bà Trần Thị Lan Hương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân T phố TN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố TN tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân T phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 571/2021/HSST ngày 25/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Diệp Tiến T**; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 02 năm 1971, tại TN; nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, phường V, T phố TN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán đù; tôn giáo: Không; học vấn: 07/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Diệp Tiến Th và bà Trương Thị N; gia đình có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ Triệu Thị D, có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 147 ngày 02/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố TN đối với Diệp Tiến T, thời gian chấp hành là 16 tháng. Hiện chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ dân phố B, TP. TN (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ, ngày 27/8/2021, tại khu vực tổ dân phố ĐT, thuộc phường B, T phố TN, tổ công tác của Công an phường B phát hiện 01 nam giới có biểu hiện

nghi vẫn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận người nam giới khai tên Diệp Tiến T và tự giác lấy trong lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T khai là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cân xác định toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của T trong bì niêm phong ký hiệu T có khối lượng 0,135 gam và lấy toàn bộ niêm phong bì ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1321/KL-KTHS ngày 04/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột màu trắng trong bì ký hiệu T gửi đi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,135 gam.

Tại cơ quan điều tra, Diệp Tiến T khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 27/8/2021, T đi bộ từ nhà tại tổ 10, phường V, thành phố TN đến khu vực Cầu Gia Bảy thuộc phường B, thành phố TN mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp và mua được của một người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ 100.000 đồng, được 02 gói Heroine đều được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi T đến khu vực tổ dân phố ĐT, phường B thì bị tổ công tác Công an phường B phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 570/CT-VKSTPTN ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân T phố TN truy tố Diệp Tiến T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Diệp Tiến T khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên bản cáo trạng số 570/CT-VKSTPTN ngày 19/10/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Diệp Tiến T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Diệp Tiến T **tù 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo**; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Diệp Tiến T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ, ngày 27/8/2021, tại khu vực tổ dân phố ĐT, phường B, T phố TN, Diệp Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường B, T phố TN, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số 570/CT-VKSTPTN ngày 19/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân T phố TN truy tố Diệp Tiến T theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo có 01 tiền sự quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 16 tháng, bị cáo chưa chấp hành, bị cáo tiếp tục sử dụng **ma túy**

thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định niêm phong ký hiệu T.

[5] Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, T khai mua của một người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố TN không có cơ sở làm rõ xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Diệp Tiến T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: xử phạt Diệp Tiến T 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 27/8/2021

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,116 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 34 ngày 20/10/2021 giữa Công an T phố TN và Chi cục thi hành án dân sự T phố TN.

[3]. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[4]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN
- VKSND TP. TN;
- Công an TP. TN;
- TAND tỉnh TN;
- THADS TP. TN;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý My

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quý My